

Bản án số: 76/2022/HS-PT.
Ngày: 30/8/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu;

Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Nga-Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Hiệp Văn-Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 30/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng (điểm cầu trung tâm) và trụ sở Tòa án nhân dân huyện L (điểm cầu thành phần) xét xử phúc thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 81/2022/TLPT-HS ngày 26/7/2022 đối với bị cáo Kim P do có kháng cáo của bị cáo Kim P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HS-ST ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Kim P; Sinh năm: 1956; Nơi sinh: Tỉnh T; Nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kim X và bà Huỳnh Thị C; Có vợ là bà Giang Thị P, sinh năm 1959 và 04 người con, người con lớn nhất sinh năm 1985 và người con nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/11/2021 cho đến nay. (có mặt tại điểm cầu thành phần)

- Người bào chữa: Ông Nguyễn Văn N-luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. (có mặt tại điểm cầu trung tâm)

- *Người phiên dịch tiếng Khmer*: Ông Trà Trường G; Sinh năm: 1978; Dân tộc: Khmer; Nơi cư trú: Ấp N1, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt tại điểm cầu thành phần)

- *Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm*: Bị hại Trần Văn H; Người làm chứng Giang Thị P, Lâm Thị L, Kim Ph, Kim Q và Trần Văn K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kim P và Trần Văn H có mâu thuẫn với nhau từ trước về tranh chấp lối đi chung.

Vào lúc khoảng 19 giờ ngày 05/9/2021, ông H đứng trước cửa nhà và nói với vợ là bà Lâm Thị L về việc nếu thấy gà của Kim P đi qua đất của ông H thì ông H chém chết hết. Lúc này, Kim P đang cho bò ăn ở phía sau nhà nên nghe được. Sau đó, P về nói lại với vợ là bà Giang Thị P nghe, bà P đi qua nhà H để nói chuyện với vợ chồng ông H. Trong lúc P nói chuyện với bà L thì hai bên xảy ra cự cãi dẫn đến xô sát làm áo của bà P bị rách ở vai, thì bà P chạy về nhà. Kim P thấy vợ bị rách áo và cùng lúc này ông H cũng đi bộ đến khu vực lối đi chung trước nhà nên P nói nếu ông H tới là P chém nhưng ông H vẫn tiếp tục đi đến và có lời lẽ thách thức bị cáo P. Khi P thấy ông H giơ tay phải lên thì P nghiêng người về phía sau, dùng tay phải chụp lấy một cây dao dùng để cắt cây chuối được cắm trên thanh giường trước hàng ba nhà, P dùng dao chém liên tục 02 cái trúng vào vùng vai bên trái và cánh tay trái của ông H gây thương tích. Lúc này, ông Kim Ph (là con ruột của Kim P) can ngăn, ông H được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng từ ngày 05/9/2021 đến ngày 10/9/2021 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 302/TgT-PY ngày 28/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận về thương tích của ông Trần Văn H như sau: Sẹo vùng vai trái đã được phẫu thuật cắt lọc, khâu nối cơ thang, kích thước 15cm x 01cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%; Sẹo 1/3 trên ngoài cánh tay trái, kích thước 18cm x 01cm, đã được phẫu thuật cắt lọc, khâu nối cơ Delta; Bong vỡ xương 1/3 trên cánh tay trái; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03% và 01%; Hiện tại gây hạn chế ít chức năng vai trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 21%, tổn thương do vật sắc gây nên, tổn thương vùng vai là vùng nguy hiểm đến tính mạng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HS-ST ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, p, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Kim P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Kim P 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 04/7/2022, bị cáo Kim P kháng cáo xin giảm hình phạt, được cải tạo không giam giữ, xin hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Kim P giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt, được cải tạo không giam giữ, xin hưởng án treo.

- Người bào chữa trình bày: Thông nhất với tội danh và khung hình phạt, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo Kim P. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động do hành vi trái pháp luật của nạn nhân để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng xác định Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Kim P 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét trong vụ án này bị cáo nhất thời phạm tội nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), chấp nhận phần kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Kim P, không chấp nhận phần kháng cáo xin hưởng án treo và được cải tạo không giam giữ của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Kim P từ 06 tháng đến 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Kim P lập và nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày

04/7/2022 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Do đó, căn cứ vào Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt, cải tạo không giam giữ và xin được hưởng án treo của bị cáo Kim P theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Kim P như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo P khai nhận giữa bị cáo P và bị hại H có mâu thuẫn với nhau, vào lúc khoảng 19 giờ ngày 05/9/2021, bà P là vợ của bị cáo có cự cãi, xô sát với bà L là vợ của bị hại và bị rách áo. Sau đó, bị cáo P thấy bị hại H đi bộ đến khu vực lối đi chung trước nhà và giơ tay lên, thì bị cáo P lấy cây dao dùng để sắt chuỗi (loại dao dài 57,5cm, có lưỡi bằng kim loại sắc bén) chém hai cái vào vai trái và cánh tay trái của bị hại H gây thương tích. Theo kết luận giám định, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông H do thương tích gây nên là 21%. Xét lời khai nhận của bị cáo P tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Xét bị cáo Kim P có hành vi dùng cây dao dài 57,5cm, có lưỡi dao bằng kim loại sắc bén (là loại hung khí nguy hiểm) chém bị hại Trần Văn H hai cái, gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%. Do vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Kim P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về kháng cáo của bị cáo Kim P, về việc xin giảm hình phạt, được cải tạo không giam giữ: Xét khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo Kim P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định sau khi phạm tội, bị cáo tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng; bị cáo là người khuyết tật nặng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt và bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Từ đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo P các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm p, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo Kim P mức án 02 năm tù là phù hợp, có căn cứ. Xét theo đơn kháng cáo, bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội vì nóng giận việc phía bị hại đánh vợ của bị cáo trước là không có căn cứ, bởi vì việc cự cãi, xô sát dẫn đến bà P bị rách áo là giữa bà L và bà P, mặc khác bà P cũng không bị thương tích gì. Đồng thời, bị cáo là người có lời lẽ đe dọa đối với bị hại trước. Vì vậy, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động do hành vi trái pháp luật của nạn nhân cũng không có cơ sở để chấp nhận. Tuy nhiên, bị cáo

là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xét trong vụ án này bị cáo nhất thời phạm tội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Kim P: Xét mặc dù bị cáo Kim P bị xử phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và có nơi cư trú rõ ràng. Tuy nhiên, tình hình tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người trên địa bàn diễn biến phức tạp nên cần phải xử lý nghiêm minh đối với người phạm tội, mới có đủ tác dụng trừng trị người phạm tội và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo P, về việc xin hưởng án treo.

[5] Từ những nhận định trên, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa, chấp nhận phần kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, không chấp nhận phần kháng cáo xin cải tạo không giam giữ và xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo Kim P của bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Kim P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Chấp nhận phần kháng cáo của bị cáo Kim P, về việc xin giảm hình phạt.

Không chấp nhận phần kháng cáo của bị cáo Kim P, về việc xin được cải tạo không giam giữ và xin được hưởng án treo.

Sửa phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo Kim P của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HS-ST ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm p, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Kim P.

Xử phạt bị cáo Kim P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Kim P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND huyện L (02);
- VKSND huyện L (01);
- CQĐT-Công an huyện L (01);
- CQTHAHS-Công an huyện L (01);
- Chi cục THADS huyện L (01);
- Bị cáo (01);
- Người bào chữa (01);
- PKTNNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thanh Vũ